TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM BÔI** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 75/2017/QĐST-HNGĐ	*Kim Bôi, ngày 21 tháng 6 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 71/2017/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Bùi Thị N**, sinh năm: 1976.

Địa chỉ: xóm B, xã Y, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: **Anh Bùi Văn N1,** sinh năm: 1975

Địa chỉ: xóm P, xã C, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị **Bùi Thị N** và anh **Bùi Văn N1**

Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ ***Về quan hệ hôn nhân:*** chị Bùi Thị N và anh Bùi Văn N1 thuận tình ly hôn.

+ ***Về con chung:*** chị Bùi Thị N và anh Bùi Văn N1 có một con chung là Bùi Trung H, sinh ngày 22/4/2008. Sau ly hôn chị Bùi Thị N nhận trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu H đến tuổi thành niên. Chị N chưa yêu cầu anh N1 phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Bùi Văn N1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng quyền thăm nom để cản trở gây ảnh hưởng đến việc

nôi dưỡng giáo dục con.

+ *Về tài sản và các khoản vay nợ chung:* không có. Không yêu cầu tòa giải quyết.

+ *Về án phí:* chị Bùi Thị N và anh Bùi Văn N1 mỗi người phải nộp 75.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Chị N nhận nộp giúp cả phần án phí của anh N1 nên số tiền án phí mà chị N phải nộp là 150.000đ, được đối trừ vào 300.000đ tiền dự phí án phí theo biên lai số 0000967 ngày 23/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bôi, chị Bùi Thị N còn được nhận lại 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình.
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi;
- UBND xã Y (Nơi đăng ký kết hôn);
- THADS huyện Kim Bôi.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hảo